TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TIỀN HẢI** **TỈNH THÁI BÌNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 17/2020/QĐST-KDTM	*Tiền Hải, ngày 22 tháng 7 năm 2020*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

- Căn cứ vào 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 22/2020/TLST- KDTM ngày 03 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần C.

Địa chỉ: Số 108, Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T - Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: 1) Ông Nguyễn Quang Th - Phó giám đốc Ngân hàng thương mại cổ phần C - Chi nhánh T.

2) Ông Phạm Minh T - Phó Phòng Tổng hợp - Ngân hàng TMCP C - Chi nhánh T.

- Bị đơn: Ông Nguyễn Thế C, sinh năm 1976, bà Tạ Thị D, sinh năm 1978.

Đều TQ: Thôn V, xã N, huyện T, tỉnh Thái Bình.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền còn nợ và có trách nhiệm trả nợ theo nội dung của các Hợp đồng tín dụng đã được ký kết giữa Ngân hàng thương mại cổ phần C và ông Nguyễn Thế C, bà Tạ Thị D.

Ông Nguyễn Thế C và bà Tạ Thị D có trách nhiệm trả nợ Ngân hàng thương mại cổ phần C tổng số tiền là 148.000.000đ (Một trăm bốn mươi tám triệu đồng) trong đó: Số tiền nợ gốc là 100.000.000đ (Một trăm triệu đồng), số tiền nợ lãi là 48.000.000đ (Bốn mươi tám triệu đồng) chậm nhất vào ngày 21/7/2020. Số nợ lãi còn lại và lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số 82 - 14/2014-HĐTD/NHCT 360 ngày 13/11/2014 Ngân hàng tự nguyện miễn toàn bộ cho ông Nguyễn Thế C và bà Tạ Thị D.

2.2. Về xử lý tài sản thế chấp:

Đến thời hạn ngày 21/7/2020 ông Nguyễn Thế C và bà Tạ Thị D không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng như đã cam kết thì Ngân hàng thương mại cổ phần C có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền kê biên, phát mại tài sản thế chấp để thu hồi nợ.

Tài sản thế chấp mà Ngân hàng thương mại cổ phần C có quyền yêu cầu phát mại là: Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng thế chấp bất động sản số 129928/HĐTC ngày 17/11/2012. Cụ thể: Quyền sử dụng đất 115m^2 đất ở nông thôn (trong đó, 25,3m^2 chỉ giới quy hoạch giao thông) tại thửa đất số 526, tờ bản đồ số 05; Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BG 474138 do UBND huyện Tiền Hải cấp ngày 09/11/2011 mang tên ông Nguyễn Thế C và bà Tạ Thị D; tài sản gắn liền với đất là 01 nhà mái bằng 01 tầng công trình khép kín diện tích khoảng 89m^2 xây dựng trên diện tích 115m^2 tại thôn Việt Thắng, xã Nam Thanh, huyện Tiền Hải.

2.3 Về án phí và chi phí tố tụng:

- Ông Nguyễn Thế C và Tạ Thị D phải chịu số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 1.850.000đ (Một triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng). Ngân hàng thương mại cổ phần C phải chịu số tiền án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 1.850.000đ (Một triệu tám trăm năm mươi ngàn đồng)

- Ông Nguyễn Thế C và bà Tạ Thị D tự nguyện chịu toàn bộ số tiền chi phí xem xét thẩm định tại chỗ là 3.000.000đ (Ba triệu đồng). Số tiền này Ngân hàng thương mại cổ phần C đã nộp tạm ứng nên ông C và bà D có trách nhiệm hoàn trả lại 3.000.000đ (Ba triệu đồng) cho Ngân hàng thương mại cổ phần C.

- Trả lại Ngân hàng thương mại cổ phần C số tiền 10.650.000đ (Mười triệu sáu trăm năm mươi ngàn đồng) đã nộp tạm ứng án phí theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0009571 ngày 03 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Tiền Hải, tỉnh Thái Bình.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Thái Bình;*
- *VKSND huyện Tiền Hải;*
- *Chi cục THADS huyện Tiền Hải;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án;*
- *Lưu văn phòng Tòa án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Nhi